

Bản án số: 10/2017/HSST

Ngày: 01/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Thành Long – Chủ tịch Hội người cao tuổi thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Bùi Chí Tâm – Hiệu trưởng Trường THCS Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tòng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST, ngày 15 tháng 6 năm 2017, đối với:

- Bị cáo **Lê Thanh T**, sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ văn hoá: 07/12; Cha tên Lê Văn Q và mẹ tên Nguyễn Kim S; Vợ tên Châu Thị Như H; Con tên Châu Phương T sinh năm 2016; Anh chị em ruột: 02 người (Lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1985); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ và tạm giam từ ngày 02/3/2017 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Hoàng Văn Quyết và Luật sư Nguyễn Thanh Dân - Văn phòng Luật sư Hoàng Quyết, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng (Luật sư Quyết vắng mặt tại phiên tòa, Luật sư Dân có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị **Châu Thị Như H**, sinh năm 1998, địa chỉ: khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Thanh T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/3/2017, tổ công tác Công an thị xã Ngã Năm phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sóc Trăng đang làm nhiệm vụ thì phát hiện bị cáo T điều khiển xe gắn máy, mang biển kiểm soát số 68G1-072.13 đi theo tuyến lộ nhựa thuộc khu vực bờ kè (Trước tiệm tạp hóa Anh Thư) có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác tiến hành kiểm tra và bắt quả tang bị cáo có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Công an đã thu giữ tang vật gồm:

- 06 (Sáu) bịch ny lon trong suốt được hàn kín ở hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, để trong túi quần kaki màu xám bên trái phía trước của bị cáo đang mặc trên người. Công an đã niêm phong tang vật và đánh số ký hiệu là “Gói 1”

- 01 (Một) bịch ny lon trong suốt được hàn kín ở hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, giấu trong túi nhỏ màu xanh để trong cốp xe mang biển kiểm soát số 68G1-072.13 do bị cáo điều khiển. Công an đã niêm phong tang vật và đánh số ký hiệu là “Gói 2”

Đồng thời Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm ra lệnh khám xét chỗ ở của bị cáo tại phòng số 8 của nhà trọ tên Mười, tọa lạc tại khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, qua khám xét cơ quan đã phát hiện, thu giữ và niêm phong tang vật gồm: 03 (Ba) bịch ny lon trong suốt được hàn kín ở hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, để trong tủ áo ở vách ngoài giáp cửa sổ phòng số 8. Công an đã niêm phong tang vật và đánh số ký hiệu là “Gói 3”

Tại bản kết luận giám định số 11/GĐMT-PC54, ngày 06/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Gói 01: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy chất Methamphetamine có tổng trọng lượng 1,377 gam; Gói 02: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy chất Methamphetamine có tổng trọng lượng 0,203 gam; Gói 03: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy chất Methamphetamine có tổng trọng lượng 14,817 gam; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Trong quá trình xác minh điều tra, bị cáo T khai nhận vào khoảng năm 2016 khi làm lơ cho xe khách Kim Anh thì bị cáo có quen biết với người đàn ông ở thành phố Hồ Chí Minh (Bị cáo không biết tên và địa chỉ của người này). Trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần, bị cáo đã gọi điện thoại cho người này đặt mua ma túy với số tiền 9.000.000 đồng, sau đó bị cáo đem về nhà chia nhỏ ra sử dụng và phần còn lại bị cáo chia nhỏ cất giấu để sử dụng từ từ.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Sau đây viết tắt là BLHS năm 1999). Tại bản cáo trạng số 08/QĐ-KSĐT ngày 14/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên đã thay đổi một phần quyết định truy tố đối với bị cáo T là đề nghị xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999, đồng thời đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999 cho bị cáo Lê Thanh T và xử phạt bị cáo T từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, vị Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: Thống nhất các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vị Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên về áp dụng pháp luật, đề nghị xét xử bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, vì trường hợp này có lợi cho bị cáo theo như cáo trạng Viện kiểm sát Ngã Năm truy tố. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới 02 năm tù cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận: Toàn bộ số ma túy chứa trong 10 bịt ny lon mà Công an thu giữ và niêm phong khi khám xét trên người bị cáo, trong cốp xe mang biển kiểm soát số 68G1-072.13 và trong tủ áo tại phòng số 8 của nhà trọ Mười (Nơi bị cáo ở), đây là số “Ma túy đá” bị cáo đã mua của một người lạ mặt, với số tiền 9.000.000 đồng đem về nhà chia nhỏ ra cất giấu để sử dụng. Nhưng vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/3/2017, thì bị cáo đã bị Công an bắt quả tang về việc tàng trữ số ma túy nêu trên. Lời nhận tội nêu trên của bị cáo phù hợp với “Biên bản bắt người phạm tội quả tang”, “Biên bản khám xét” và các “Biên bản niêm phong” của Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an thị xã Ngã Năm lập cùng ngày 02/3/2017 đối với bị cáo Lê Thanh T về việc thu giữ 10 bịt ny lon chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Qua kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đã xác định các chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 10 bịt ny lon nêu trên là ma túy chất Methamphetamine có tổng trọng lượng 16,397 gam, đây là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine với trọng lượng nêu trên của bị cáo Lê Thanh T đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy là bị nghiêm cấm. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy là tệ nạn xã hội gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng cho đời sống cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội. Ma túy là chất độc hại làm hủy hoại thể xác và tinh thần đối với người sử dụng. Pháp luật đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến việc tàng trữ các chất ma túy khi chưa được sự cho phép của Nhà nước. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã

Ngã Năm đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải có hình phạt tương xứng là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo, đồng thời để tuyên truyền răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo Lê Thanh T là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999, cần phải áp dụng cho bị cáo. Đồng thời bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng BLHS năm 2015 để xét xử bị cáo. Căn cứ theo quy định của Nghị quyết số 109/2015/QH13 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc hội, cùng hướng dẫn thực hiện các quy định của BLHS năm 2015 có lợi cho người phạm tội, tuy nhiên đối với trường hợp của bị cáo T nếu áp dụng BLHS năm 2015 sẽ không có lợi cho bị cáo bởi vì với trọng lượng ma túy 16,307 gam chất Methamphetamine, bị cáo sẽ bị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS năm 2015 với khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù là bất lợi cho bị cáo. Do vậy, đề nghị của Luật sư là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 10 (Mười) bịch ny lon chứa ma túy chất Methamphetamin được niêm phong trong 03 gói có tổng trọng lượng sau khi giám định là 13,464 gam; 01 (Một) miếng kim loại màu trắng bạc; 01 (Một) túi da màu xanh; 02 (Hai) quẹt gas màu xám đen; 01 (Một) bình thủy tinh màu trắng phía trên có gắn một ống thủy tinh màu trắng và một ống nhựa màu đỏ; 01 (Một) ống nhựa màu đỏ sọc trắng; 27 (hai mươi bảy) bịch ny lon màu trắng có viền đỏ; 01 (Một) xô nhựa màu đỏ; 20 (Hai mươi) bịch ny lon màu trắng có viền đỏ; 04 (Bốn) ống hút nhựa màu đen; 04 (Bốn) ống hút nhựa màu trắng; 04 (Bốn) ống hút thủy tinh màu trắng; 02 (Hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (Một) cân điện tử; 01 (Một) ống hút nhựa màu cam sọc trắng; 01 (Một) lưỡi lam.

- Giao trả cho bị cáo T: Giấy chứng minh nhân dân số 365519905 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 06/10/2014; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu tím đen có sim số 08888399029 và 01 (Một) điện thoại di động hiệu LV218LV mobille màu tím đen có sim số 01263942244.

- Giao trả cho chị Châu Thị Như H: Chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh biển kiểm soát số 68G1-072.13 và giấy chứng nhận đăng ký của xe chủ tên Nguyễn Thị Bé Mai; Giấy bảo hiểm số AA0727977 do Công ty bảo hiểm PVI Cà Mau cấp ngày 05/7/2015; Số tiền 2.160.000 Việt nam đồng.

- Đối với tang vật là 01 (Một) dùi cui điện có số 8000 KWLT928TYPE, Công an thu giữ của bị cáo T khi khám xét và lập biên bản phạm tội quả tang, nhưng Công an thị xã Ngã Năm chưa xem xét xử lý vi phạm hành chính về quản

lý, sử dụng công cụ hỗ trợ, vì vậy Hội đồng xét xử giao tang vật này cho Công an thị xã Ngã Năm để xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Về án phí: Bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đối với bị cáo Lê Thanh T;

Tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/3/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003:

- Tịch thu tiêu hủy: 10 (Mười) bịch ny lon chứa ma túy chất Methamphetamin được niêm phong trong 03 gói có tổng trọng lượng sau khi giám định là 13,464 gam; 01 (Một) miếng kim loại màu trắng bạc; 01 (Một) túi da màu xanh; 02 (Hai) quẹt gas màu xám đen; 01 (Một) bình thủy tinh màu trắng phía trên có gắn một ống thủy tinh màu trắng và một ống nhựa màu đỏ; 01 (Một) ống nhựa màu đỏ sọc trắng; 27 (hai mươi bảy) bịch ny lon màu trắng có viền đỏ; 01 (Một) xô nhựa màu đỏ; 20 (Hai mươi) bịch ny lon màu trắng có viền đỏ; 04 (Bốn) ống hút nhựa màu đen; 04 (Bốn) ống hút nhựa màu trắng; 04 (Bốn) ống hút thủy tinh màu trắng; 02 (Hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (Một) cân điện tử; 01 (Một) ống hút nhựa màu cam sọc trắng; 01 (Một) lưỡi lam.

- Giao trả cho bị cáo T: Giấy chứng minh nhân dân số 365519905 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 06/10/2014; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu tím đen có sim số 08888399029 và 01 (một) điện thoại di động hiệu LV218LV mobille màu tím đen có sim số 01263942244.

- Giao trả cho chị Châu Thị Như H: Chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh biển kiểm soát số 68G1-072.13 và giấy chứng nhận đăng ký của xe chủ tên Nguyễn Thị Bé Mai; Giấy bảo hiểm số AA0727977 do Công ty bảo hiểm PVI Cà Mau cấp ngày 05/7/2015; Số tiền 2.160.000 Việt nam đồng.

- Đối với tang vật là 01 (Một) dùi cui điện có số 8000 KWLT928TYPE, chuyển cho Công an thị xã Ngã Năm xem xét xử lý vi phạm hành chính về quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ theo thẩm quyền.

Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc

hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam, buộc bị cáo Lê Thanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CAND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Nhuận